TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 21 – 02 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lý Chí Sung

Bà Lò Hải Yến

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Toà án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Gia Binh, Kiểm sát viên.

Ngày 21/02/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Mạnh T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 12 năm 1970 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: Tổ 18, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Chỗ ở hiện nay: Bản C, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vũ Duy C, sinh năm 1937 và bà Vương Thị Th, sinh năm 1944; Có vợ là Bùi Thị G, sinh năm 1972 (đã ly hôn); Con: không có; Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/11/2022 đến ngày 21/11/2022 được áp dụng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa*)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/11/2022, Võ Mạnh T đi bộ một mình từ nhà ở bản C, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu đến khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu để tìm ma túy sử dụng cho bản thân thì gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Tại đây, T hỏi mua ma tuý và người đàn ông này đã bán cho T 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, gói ma túy được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng. Mua được ma túy, T cất giấu trong túi áo ngực bên phải đang mặc trên người

rồi đi tìm chỗ sử dụng. Khi T đang đi trên đường Phan Đình Giót thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố L thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 08 giờ 00 phút cùng ngày 15/11/2022.

Kết luận giám định số 40/KLGĐ ngày 15/11/2022 của Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực hình sự Công an thành phố L và Kết luận giám định số 861/KL-KTHS ngày 16/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Võ Mạnh T trong quá trình bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,14 gam (không phẩy mười bốn gam). Mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 05/CT-VKSTP ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đã truy tố Võ Mạnh T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Mạnh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Mạnh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ 06 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Võ Mạnh T.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về Cáo trạng, các quyết định, kết luận tố tụng có trong hồ sơ vụ án.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 15/11/2022, tại khu vực đường Phan Đình Giót thuộc tổ 26, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu, Võ Mạnh T đang tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroine ở trong túi áo ngực bên phải đang mặc trên người với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Võ Mạnh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Võ Mạnh T có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có mẹ đẻ là bà Vương Thị Thoa được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 0,14 gam Heroine Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L *(Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Võ Mạnh T)*. Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lai Châu tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông mà T đã mua ma túy là ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra.

[8] Về án phí:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Mạnh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Mạnh T 13 (mười ba) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 06 (sáu) ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 12 (mười hai) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở chấp hành án.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố L *(Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang đối với Võ Mạnh T)*.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 10/02/2023 giữa Công an thành phố L, tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**